

Số: **01/2020/QĐST-KDTM**

Nghĩa Đàn, ngày 18 tháng 02 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 07/2020/TLST - KDTM ngày 16 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần CT Việt Nam.

Địa chỉ: số 100 TĐ quận HQ, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông M – Chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị ngân hàng.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê T – Chức vụ Phó giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần CT Việt Nam – Chi nhánh Thành phố N.

(Theo Văn bản ủy quyền số: 216/UQ-HĐQT-NHCT19 ngày 14/03/2019 của Chủ tịch hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP CT Việt Nam).

Địa chỉ chi nhánh Ngân hàng tại thành phố N: Số 5, đường Lê D, Phường T Đ, Thành Phố N, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Lê Văn L – Sinh năm 198..

Chị Lê Thị N – Sinh năm 198..

Cùng địa chỉ: xóm Tr, xã Nghĩa K, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Vợ chồng anh Lê Văn L và chị Lê Thị N thoả thuận thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng số: 01/2017-HĐCVTL/NHCT442 ngày 17/08/2017. Trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần CT Việt Nam số tiền còn nợ là:

+ Tiền gốc: 1.089.788.433 đồng.

+ Tiền lãi 14.471.729 đồng tiền lãi và tiền lãi phạt cộng dồn là 17.496 đồng.

Tổng cộng cả gốc và lãi là: 1.104.277.658 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, một trăm linh bốn triệu, hai trăm bảy mươi bảy nghìn, sáu trăm năm mươi tám đồng).

Thời hạn thực hiện nghĩa vụ trả nợ: Chậm nhất đến ngày 31/3/2020.

Kể từ ngày 08/02/2020, vợ chồng anh Lê Văn L và chị Lê Thị N còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh tương ứng với số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng số: 01/2017-HĐCVTL/NHCT442 ngày 17/08/2017 cho đến khi bên vay hoàn tất nghĩa vụ trả nợ hoặc thi hành án xong.

Hết thời hạn thực hiện nghĩa vụ trả nợ mà vợ chồng anh Lê Văn L và chị Lê Thị N chưa trả được số tiền nợ trên thì sẽ bị xử lý tài sản đảm bảo theo hợp đồng thế chấp để thu hồi nợ, gồm tài sản sau: 01(một) xe ô tô giường nằm màu trắng đen, nhãn hiệu: Thaco TB120SL-W375I; Số khung: 6SCCHC009623; Số máy: N1417C027347; BKS 37B-021.53 theo Hợp đồng thế chấp tài sản số: 01-2017/HĐTC ký kết ngày 17/07/2017 giữa anh Lê Văn L - chị Lê Thị N với Ngân hàng thương mại cổ phần CT Việt Nam – Chi nhánh Thành phố N

- Về án phí: Vợ chồng anh Lê Văn L và chị Lê Thị N thỏa thuận chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 22.564.164 đồng (Hai mươi hai triệu, năm trăm sáu mươi tư nghìn, một trăm sáu mươi tư đồng). Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần CT Việt Nam - Chi nhánh Thành phố N số tiền 23.545.000 đồng (Hai mươi ba triệu, năm trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0003321 ngày 12 tháng 12 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS nhân dân huyện Nghĩa Đ;
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Đ
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Anh Xuân